

CỤC THADS TỈNH KHÁNH HÒA
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ NHA TRANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2866 /TB-CCTHADS

Nha Trang, ngày 11 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2018, năm 2020 và năm 2022);

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Thông tư số: 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định về việc ban hành Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án số: 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự - Bộ Tư pháp;

Căn cứ Bản án số 106/2023/DS-PT ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Bản án số 54/2020/DS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 263/QĐ-CCTHADS ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế thi hành án số: 37/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang;

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đồng Tiến – Chi nhánh Khánh Hòa;

Căn cứ thông báo về kết quả thẩm định giá tài sản số 2615/TB-THADS ngày 14 tháng 10 năm 2024 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang;

Căn cứ thông báo về quyền thỏa thuận tổ chức bán đấu giá tài sản số 2720/TB-THADS ngày 23 tháng 10 năm 2024 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang;

Do các bên đương sự không thỏa thuận được về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang – địa chỉ: 105 Tô Hiệu, phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên sau:

Tài sản bán đấu giá:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 575 (thửa đất cũ số 575 (một phần)), tờ bản đồ số 28, địa chỉ: tổ 4 Phước Toàn Tây, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, có diện tích 599,7m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm, trong đó có 40,6m² đất thuộc Dự án Khu đô thị VCN - Phước Hải đã có quyết định thu hồi đất (qui hoạch đất cây xanh cách ly) (không thẩm định, không bán đấu giá); phần diện tích còn lại 559,1m² được qui hoạch đất ở đô thị - đất ở chính trang .

(Kèm theo Mạnh trích đo địa chính số 52-2024 ngày 20/9/2024 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thành phố Nha Trang)

Thông tin quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của thửa đất như sau:

+ Theo Quyết định số: 24/QĐ-UBND ngày 06/01/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị VCN Phước Hải.

+ Theo Quyết định số: 2997/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh điều 1 Quyết định số: 24/QĐ-UBND ngày 06/01/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa

+ Theo Quyết định số: 2743/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND thành phố Nha Trang về việc thu hồi đất của ông Phạm Đình Lưu đang sử dụng để thực hiện dự án Khu đô thị VCN Phước Hải.

+ Theo Quyết định số: 2978/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

+ Theo Quyết định số: 974/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết (tỉ lệ 1/500) khu đô thị VCN Phước Hải, thành phố Nha Trang: Thửa đất có 40,6m² đất thuộc Dự án Khu đô thị VCN - Phước Hải đã có quyết định thu hồi đất và 559,1m² được qui hoạch đất ở đô thị - đất ở chính trang (ODT)

Tài sản trên đất:

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	Diện tích
1	Nhà g1 (phía trước).	* Diện tích xây dựng: 72,8m ² . * Kết cấu: - Trụ, khung, trụ, sàn BTCT, mái tôn. - Tường xây gạch, tô trát xi măng, sơn nước, nền lát	72,8m ²

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	Diện tích
		<p>gạch men, trần la phong thạch cao, cửa chính sắt cuốn, cửa đi nhôm kính.</p> <p>- Nhà vệ sinh: Tường xây gạch, ốp gạch men, nền lát gạch men nhám, trần la phong nhựa, xí bệt, lavabo, gương soi, bồn tiểu nam, cửa nhôm kính, mái tôn.</p> <p>* Chất lượng còn lại: 85%.</p> <p>* Ghi chú: Diện tích xây dựng theo Mạnh trích đo địa chính số 52-2024 ngày 20/9/2024 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại thành phố Nha Trang thực hiện.</p>	
2	Nhà xưởng (phía trước).	<p>* Diện tích xây dựng: 40,9m².</p> <p>* Kết cấu:</p> <p>- Móng đá chẻ, trụ xây gạch, xà gỗ, đà kiềng sắt hộp, mái tôn.</p> <p>- Tường xây gạch một mặt, tô trát xi măng một mặt, nền trát xi măng, cửa chính sắt cuốn.</p> <p>* Chất lượng còn lại: 60%.</p> <p>* Ghi chú: Diện tích xây dựng theo Sơ đồ thửa đất ngày 05/9/2023 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại thành phố Nha Trang thực hiện.</p>	40,9m ²
3	Nhà g1 (phía sau).	<p>* Diện tích xây dựng: 49,6m². Nhà gồm phòng khách, phòng ngủ và nhà bếp.</p> <p>* Kết cấu:</p> <p>- Móng, khung, trụ, cột, đà kiềng, đà giằng BTCT, mái tôn.</p> <p>- Tường xây gạch, tô trát xi măng, sơn nước + ốp gạch men, nền lát gạch ceramic, trần thạch cao, cửa sổ khung sắt cánh nhôm kính, cửa sổ phòng ngủ, cửa phòng ngủ nhôm kính.</p> <p>- Nhà bếp: Tường xây gạch, tô trát xi măng, sơn nước + ốp gạch men cao khoảng 1,7m, nền lát gạch ceramic, trần thạch cao khung chìm giạt hộp, cửa khung sắt cánh nhôm kính, mặt bếp ốp đá granite, tủ bếp, kệ bếp bằng gỗ.</p> <p>* Chất lượng còn lại: 85%.</p> <p>* Ghi chú: Diện tích xây dựng theo Mạnh trích đo địa chính số 52-2024 ngày 20/9/2024 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại thành phố Nha Trang thực hiện.</p>	49,6m ²
4	Nhà b2.	<p>* Cấu trúc: Nhà 02 tầng.</p> <p>* Diện tích xây dựng: 64,8m².</p>	143,6m ²



STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	Diện tích
		<p>* Diện tích sàn: 143,6m².</p> <p>* Kết cấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Móng, khung, trụ, cột, đà kiềng, đà giằng BTCT, mái ngói. - Cầu thang: Bản BTCT, bậc xây gạch, mặt ốp đá granite, tay vịn inox, khung chắn kính cường lực. - Tầng 1 (gồm phòng khách và phòng ngủ): <ul style="list-style-type: none"> + Phòng khách: Tường xây gạch, tô trát xi măng, sơn nước + ốp gạch men cao khoảng 1,25m, nền lát gạch ceramic, cửa chính nhôm kính. + Phòng ngủ: Tường xây gạch, tô trát xi măng, sơn nước, nền lát gạch ceramic, cửa sổ khung sắt cánh nhôm kính, cửa phòng ngủ nhôm kính. - Tầng 2 (gồm 03 phòng ngủ, phòng thờ + ban công, phòng học và nhà vệ sinh): <ul style="list-style-type: none"> + Phòng thờ + ban công: Tường xây gạch, tô trát xi măng, sơn nước, nền lát gạch ceramic, trần la phong thạch cao. Ban công: Nền lát gạch ceramic, lan can sắt hộp + trụ xây gạch tô trát xi măng, sơn nước, cửa sổ khung sắt cánh nhôm kính, cửa ra ban công nhôm kính. + Phòng học: Tường xây gạch, tô trát xi măng, sơn nước, trần la phong thạch cao, nền lát gạch ceramic, cửa sổ khung sắt cánh nhôm kính, cửa phòng nhôm kính. + Nhà vệ sinh: Tường xây gạch, tô trát xi măng, sơn nước + ốp gạch men, nền lát gạch ceramic nhám, trần la phong thạch cao, xí bột, lavabo, gương soi, cửa nhôm kính. + 03 phòng ngủ: Tường xây gạch, tô trát xi măng, sơn nước, nền lát gạch ceramic, trần la phong thạch cao, cửa sổ khung sắt cánh nhôm kính, cửa phòng ngủ nhôm kính. <p>* Chất lượng còn lại: 85%.</p> <p>* Ghi chú: Diện tích xây dựng theo Mạnh trích đo địa chính số 52-2024 ngày 20/9/2024 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại thành phố Nha Trang thực hiện.</p>	
5	Nền sân.	<p>* Diện tích xây dựng: 43,7m².</p> <p>* Kết cấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nền sân lát gạch terrazzo, kích thước 40x40cm. - Hồ cá tiểu cảnh. <p>* Chất lượng còn lại: 80%.</p> <p>* Ghi chú: Diện tích xây dựng theo bản vẽ hiện trạng</p>	43,7m ²

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	Diện tích
		nhà ngày 04/01/2022 do Công ty TNHH TVTK & Xây dựng Trí Danh thực hiện.	
6	Tường rào.	<p>* Chiều dài: 16,64m.</p> <p>* Kết cấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đoạn 1 (chiều dài 10,64m): Móng đá chẻ, tường, trụ xây gạch cao 4,3m, tô trát xi măng, sơn nước. - Đoạn 2 (chiều dài 6,0m): Móng đá chẻ, trụ xây gạch cao 2,4m, tường xây gạch cao 0,4m, khung sắt hộp phía trên cao 2m. <p>* Chất lượng còn lại: 80%.</p> <p>* Ghi chú: Diện tích xây dựng theo bản vẽ hiện trạng nhà ngày 04/01/2022 do Công ty TNHH TVTK & Xây dựng Trí Danh thực hiện.</p>	16,64m
7	Công, trụ công.	<p>* Kết cấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 trụ xây gạch, ốp đá trang trí, kích thước 40x40cm, cao 2,7m. - Cửa công 02 cánh bằng sắt hộp, kích thước 2,3 x 2,4m. <p>* Chất lượng còn lại: 80%.</p> <p>* Ghi chú: Diện tích xây dựng theo bản vẽ hiện trạng nhà ngày 04/01/2022 do Công ty TNHH TVTK & Xây dựng Trí Danh thực hiện.</p>	1 toàn bộ (TB)
8	Mái che.	<p>* Diện tích xây dựng: 46,0m².</p> <p>* Kết cấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trụ sắt, xà gỗ, đà kiềng sắt hộp, mái tôn. Một mặt dựa tường nhà ở. - Vách tôn, nền lát gạch men + gạch tàu. <p>* Chất lượng còn lại: 80%.</p> <p>* Ghi chú: Diện tích xây dựng theo bản vẽ hiện trạng nhà ngày 04/01/2022 do Công ty TNHH TVTK & Xây dựng Trí Danh thực hiện.</p>	46,0m ²
9	Lam dóc + hành lang khung sắt.	<p>* Diện tích xây dựng: 20,34m².</p> <p>* Kết cấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trụ, khung sắt, lam dóc thép tấm, khung chắn tay vịn sắt, nền lát gạch men, xà gỗ sắt, mái tôn. <p>* Chất lượng còn lại: 80%.</p> <p>* Ghi chú: Diện tích xây dựng theo bản vẽ hiện trạng nhà ngày 04/01/2022 do Công ty TNHH TVTK & Xây dựng Trí Danh thực hiện.</p>	20,34m ²



Giá trị tài sản là quyền sử dụng đất: 30.750.500.000 đồng (Ba mươi tỷ bảy trăm năm mươi triệu năm trăm nghìn đồng)

Giá trị tài sản gắn liền với đất: 1.419.356.000 đồng (Một tỷ bốn trăm mười chín triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn đồng)

Tổng giá trị tài sản đưa ra bán đấu giá là: 32.169.856.000 đồng (Ba mươi hai tỷ một trăm sáu mươi chín triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng)

Lưu ý:

Thửa đất nêu trên chưa được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất. Người mua trúng đấu giá có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đối với phần công trình xây dựng nằm trên đất trồng cây lâu năm, người mua trúng đấu giá có có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để xin tồn tại nếu được cho phép hoặc chịu trách nhiệm tháo dỡ và chịu mọi chi phí tháo dỡ trước khi làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản trúng đấu giá.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang thông báo để các tổ chức bán đấu giá biết, đăng ký.

Tiêu chí lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản:

Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016; Điều 3 Thông tư số: 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá.

- Thời gian nộp hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Khánh Hòa; Cổng thông tin điện tử của Tổng cục THADS – Bộ Tư pháp và Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;

- Hồ sơ nộp gồm: Văn bản tham gia ký hợp đồng dịch vụ đấu giá; Hồ sơ năng lực của tổ chức đấu giá; Biểu phí đấu giá; Bảng tự chấm điểm theo tiêu chí đánh giá tại Phụ lục 1 Thông tư số: 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

- Địa điểm: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, số 105 Tô Hiệu, phường Vĩnh Trường, Tp, Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nộp trực tiếp vào giờ hành chính).

** Lưu ý:*

- Các tổ chức đấu giá tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của các thông tin trong hồ sơ đăng ký và phải chịu hậu quả bất lợi do thông tin kê khai không trung thực, đầy đủ, không chính xác (nếu có).

- Để đảm bảo tính khách quan, công bằng trong việc đánh giá, chấm điểm, các tổ chức đấu giá phải có tài liệu chứng minh kèm theo các thông tin đã cung cấp trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

- Mọi trường hợp tổ chức đấu giá cung cấp thông tin sai lệch, không chính xác, nếu bị phát hiện sẽ bị hủy bỏ kết quả đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

(Chi tiết các tiêu chí lựa chọn đính kèm theo thông báo này)

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Chi cục (để b/c);
- Công TTĐT QG về đấu giá tài sản;
- Công TTĐT Tổng cục THADS;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND Tp. Nha Trang;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Thị Tâm



TIÊU CHÍ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông báo số 2866 /TB-CCTHADS ngày 11/11/2024
của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0



1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0

	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định Tổ chức đấu giá có cơ cấu tổ chức chặt chẽ và thực hiện các chế độ báo cáo, thống kê, đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động đúng quy định. Tổ chức đấu giá trực tiếp đóng bảo hiểm xã hội ổn định, lâu dài, liên tục (từ 10 năm trở lên) cho nhiều người lao động.	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện



